



HỘI KHOA HỌC TÂM LÝ - GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐÀI NGỘ, CẢI THIỆN MỨC SỐNG, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

Tuyển tập công trình khoa học
Hội thảo quốc gia
tổ chức ngày 22 tháng 11 năm 2024
tại Hà Nội



NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

HỘI KHOA HỌC TÂM LÝ- GIÁO DỤC VIỆT NAM



ĐÃI NGỘ, CẢI THIỆN MỨC SỐNG, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC - THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

(Tuyển tập công trình khoa học Hội thảo quốc gia tổ chức
ngày 22 tháng 11 năm 2024 tại Hà Nội)

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	9
------------------	---

PHẦN I

NHÀ GIÁO - CÁC VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

1. VỊ THẾ NHÀ GIÁO VÀ SỰ ĐÃI NGỘ GIÁO GIỚI TỪ PHÍA NHÀ NƯỚC GS.TS. Phạm Tất Dong	12
2. TƯ DUY LẠI CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG VÀ CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO NƯỚC TA TSKH. Phạm Đỗ Nhật Tiến.....	22
3. NGƯỜI THẦY-NGHỀ THẦY TRONG ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PGS.TS. Đặng Quốc Bảo	30
4. MỘT SỐ Ý KIẾN TÁN MẠN XOAY QUANH CHỦ ĐỀ HỘI THẢO Nguyễn Quang Kính.....	35
5. CHĂM LO CUỘC SỐNG CHO ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO - ĐỘNG LỰC TRỰC TIẾP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỦA ĐẤT NƯỚC GS.TS. Nguyễn Ngọc Phú.....	39
6. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NGƯỜI THẦY GIÁO PGS.TS Trần Đình Tuấn	47
7. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC TS. Đỗ Thị Văn Hà.....	57
8. SỨ MỆNH NGƯỜI THẦY VÀ TRÁCH NHIỆM ĐÃI NGỘ, CẢI THIỆN MỨC SỐNG, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC NGƯT - ThS. Nguyễn Huy Thông	65
9. BẮT CẬP TRONG CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN LÀM CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM HIỆN NAY Nguyễn Thị Hoàng Vy	71
10. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ, CẢI THIỆN MỨC SỐNG CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ - GIÁO VIÊN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY ThS. Phạm Thị Ngọc Nga, ThS. Tô Ngọc Sơn	78

PHẦN II

CHĂM LO, ĐÃI NGỘ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO - THỰC TRẠNG, CHÍNH SÁCH, KIẾN NGHỊ

11. THỰC TRẠNG ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC CƠ SỞ PGS.TS. Vũ Trọng Rỹ và Nhóm nghiên cứu.....	88
12. CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Nguyễn Mạnh Thân	97

13.	CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC VÀ CÔNG CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT MỚI Trần Văn Chương, Đào Ngọc Đồng	106
14.	ĐÀI NGỘ, CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO TỈNH ĐỒNG THÁP - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ThS. Lê Văn Tự, Lê Thị Ngọc Cẩm	114
15.	ĐỜI SỐNG GIÁO VIÊN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY: THỰC TRẠNG, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP Lưu Hoàng Tùng	123
16.	THỰC TRẠNG VIỆC CHĂM LO, ĐÀI NGỘ VÀ GIẢI PHÁP CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG NHÀ GIÁO NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN CÔNG SÍNH HUYỆN TAM NÔNG TỈNH ĐỒNG THÁP Nguyễn Thị Kim Trang	134
17.	THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHẠM THÀNH TRUNG, HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY ThS. Đặng Văn Nâu	149
18.	NÂNG CAO NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN, ĐÀI NGỘ CẢI THIỆN MỨC SỐNG CHO ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC CÁC CẤP Phạm Văn Lành	161
19.	CẢI THIỆN CHẾ ĐỘ ĐÀI NGỘ ĐỒNG THỜI NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC ThS. Nguyễn Văn Du	173
20.	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG VỀ CHÍNH SÁCH ĐÀI NGỘ HIỆN NAY VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP, NÂNG CAO MỨC SỐNG CỦA GIÁO VIÊN TRƯỜNG THPT PHẠM THÀNH TRUNG - TIỀN GIANG ThS. Bùi Thanh Hiến	182
21.	NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC, CẢI THIỆN MỨC SỐNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO HIỆN NAY Hồ Thị Ta Tỷ	192

PHẦN III CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

22.	PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐIỀU PHỐI, SÁNG TẠO, ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC TRONG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN Ở THỜI ĐẠI KỸ THUẬT SỐ PGS.TS. Nghiêm Đình Vỳ, TS. Nghiêm Thị Dương	199
23.	THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU BỒI DƯỠNG TÂM LÝ HỌC- GIÁO DỤC HỌC ỨNG DỤNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN NHÀ TRƯỞNG PHỔ THÔNG - NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP HỆ THỐNG GIÁO DỤC NGUYỄN BÌNH KIỆM, CẦU GIẤY - HÀ NỘI PGS.TS. Trần Thị Lệ Thu, Bùi Thị Nga, Bùi Bích Liên, Bùi Thị Diễm My, Phùng Thị Năm, Cao Thị Lan Nhi	208
24.	TÌNH YÊU NGHỀ CỦA NHÀ GIÁO TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY ThS. Trần Thu Hiến	224
25.	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỐI MỐI GIÁO DỤC HIỆN NAY ThS.GVC. Nguyễn Đức Khiêm	233
26.	NÂNG CAO NĂNG LỰC THÍCH ỨNG CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỐI MỐI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG HIỆN NAY NGƯT. TS Thái Huy Vinh	243

27.	ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE TINH THẦN CHO GIÁO VIÊN TẠI CÁC TRƯỜNG HỌC Ở VIỆT NAM ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân, TS. Nguyễn Thị Thắm, ThS Đặng Minh Khuê, ThS. Trương Hoàng Mai, ThS. Lê Thế Hanh.....	253
28.	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG Đại tá TS. Hoàng Tuấn Anh.....	267
29.	TUYỂN CHỌN, BỒI DƯỠNG VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở CÁC HỌC VIỆN, NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI TS. Đặng Quốc Thành.....	278
30.	GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN, TAY NGHỀ SƯ PHẠM CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC CÁC CẤP ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Nguyễn Thị Kim Chi và nhóm nghiên cứu.....	283
31.	CÁC YẾU CẦU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC ThS. Tô Thị Bích Thủy.....	290
32.	PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN MẦM NON Ở TỈNH ĐỒNG THÁP - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP ThS. Nguyễn Thị Mỹ Ngân.....	298
33.	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC QUA VIỆC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HƯỚNG NGHIỆP CỦA GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TS. Lê Thị Xuân Liên, CN. Đặng Thị Minh Thi.....	307
34.	GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN CỦA ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY Lê Hồng Phượng.....	315
35.	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO Ở HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY ThS. Nguyễn Thị Kim Thoa, TS Hà Đại Dương.....	323
36.	NGHIÊN CỨU VAI TRÒ NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN CỦA GIÁO VIÊN TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ThS. Nguyễn Văn Lý.....	328

TÀI HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH VÀ BIÊN TẬP

Chủ tịch TS. Nguyễn Ngọc Phú

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC

TS. Đỗ Thị Văn Hà¹

Tóm tắt: Với mục tiêu sớm trở thành một nước công nghiệp hiện đại, Việt Nam đã nhận thức rõ những thời cơ, điều kiện thuận lợi cho sự phát triển đất nước mà cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang mang đến, vì vậy, đã có nhiều biện pháp được thực hiện nhằm tăng cường khả năng thích ứng và tận dụng cơ hội do nó mang lại, trong đó có tiến hành quá trình chuyển đổi số. Trong chương trình chuyển đổi số quốc gia, giáo dục được xác định là một trong những lĩnh vực cần ưu tiên nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho sự phát triển của đất nước. Tư việc làm rõ vai trò quan trọng của đội ngũ giảng viên trong quá trình chuyển đổi số, bài viết tập trung phân tích những yêu cầu về chất lượng đối với đội ngũ giảng viên, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số trong giáo dục hiện nay.

Từ khóa: chuyển đổi số; chuyển đổi số trong giáo dục; giảng viên; nâng cao chất lượng.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có ngành giáo dục đào tạo. Để thực hiện thành công chương trình chuyển đổi số quốc gia, giáo dục cần trở thành một trong những lĩnh vực tiên phong nhằm đào tạo nguồn nhân lực có năng lực số phục vụ sự phát triển đất nước trong bối cảnh mới. Quá trình chuyển đổi số trong giáo dục đòi hỏi sự thay đổi tổng thể, toàn diện công tác giáo dục, từ chính sách, nội dung cho tới phương pháp giáo dục, vì vậy, đội ngũ giảng viên đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong thành công của công việc này. Cũng vì thế, việc nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số là một trong những việc trọng tâm của ngành giáo dục đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của đội ngũ giảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục

Giảng viên là chức danh nghề nghiệp của nhà giáo đang làm việc tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng. Theo quy định tại điều 54 Luật giáo dục Đại học 2018 thì giảng viên cần phải có các điều kiện là "người có nhân thân rõ ràng; có phẩm chất, đạo đức tốt; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; có trình độ đáp ứng quy định của Luật này, quy chế

¹ Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Email: vanhanv@gmail.com.

tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học"¹. Như vậy, khái niệm đội ngũ giảng viên có thể được hiểu là tập hợp các nhà giáo đảm nhiệm các nhiệm vụ chủ yếu là giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng.

Đội ngũ giảng viên trong mỗi nhà trường dù có thể có chuyên môn khác nhau nhưng gắn kết với nhau trong cơ cấu nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường. Họ cùng thực hiện việc giảng dạy sinh viên theo chương trình đào tạo các ngành, chuyên ngành đã được biên soạn và thông qua. Họ được tổ chức thành một lực lượng, làm việc theo kế hoạch, chương trình, hướng tới mục tiêu chung. Đồng thời, đội ngũ này cũng chịu sự ràng buộc bởi các quy định, quy chế của nhà nước, mà trực tiếp nhất là của ngành giáo dục và của cơ sở đào tạo. Giảng viên vừa là nhà khoa học, vừa là nhà giáo, vì vậy, họ không chỉ cần có kiến thức chuyên môn, năng lực nghiên cứu khoa học mà còn cần năng lực sư phạm tốt mới có thể hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Trong giáo dục truyền thống, nhà trường là nơi duy nhất cung cấp kiến thức cho sinh viên, giảng viên là những người trực tiếp truyền đạt tri thức, kỹ năng cho sinh viên. Vì vậy, vai trò của người giảng viên trong nhà trường truyền thống chủ yếu tập trung vào hoạt động chuyển giao kiến thức, kỹ năng cho sinh viên. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, khi mà internet và trí tuệ nhân tạo phát triển mạnh mẽ, thì con đường tiếp cận với tri thức của nhân loại cũng được đa dạng hóa hơn.

Về mặt bản chất, chuyển đổi số là quá trình thay đổi một cách toàn diện của mỗi cá nhân, một tổ chức hay một quốc gia trong cách sống, cách lao động, cách làm việc dựa trên các công nghệ số. Chuyển đổi số không chỉ đơn giản là quá trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, mà nó đòi hỏi sự thay đổi một quy trình mới, một mô hình hoạt động mới để cung cấp các dịch vụ mới hoặc cung cấp các dịch vụ theo cách mới. Chuyển đổi số đòi hỏi sự thay đổi hoàn toàn về cách thức vận hành, cách thức tổ chức của cả hệ thống, của cả xã hội, nghĩa là một cuộc cách mạng về thể chế. Trong lĩnh vực giáo dục, chuyển đổi số được hiểu là quá trình thay đổi tổng thể toàn diện công tác giáo dục, từ công tác quản lý tới quá trình giảng dạy và học tập trên cơ sở ứng dụng triệt để công nghệ số nhằm đào tạo nguồn nhân lực có năng lực số phục vụ cho quá trình phát triển đất nước trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Sự thay đổi này không những không khiến cho vai trò của đội ngũ giảng viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo giảm sút, mà ngược lại, vai trò của họ còn tăng lên, có ý nghĩa quan trọng hơn với những nhiệm vụ mới hơn. Trong giai đoạn chuyển đổi số giáo dục, vai trò truyền tải tri thức cho sinh viên của giảng viên giảm xuống, do có sự tham gia của trí tuệ nhân tạo và các hệ thống phần mềm hỗ trợ, cùng

¹ Luật Giáo dục đại học 2018, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Van-ban-hop-nhat-42-VBHN-VPQH-2018-Luat-Giao-duc-dai-hoc-407245.aspx>

với đó, những vai trò khác của đội ngũ giảng viên trong hệ thống giáo dục lại nổi lên, cho thấy tầm quan trọng mà không một hệ thống trí tuệ nhân tạo nào thay thế được.

Thứ nhất, không chỉ tập trung vào việc cung cấp kiến thức cho sinh viên như phương pháp truyền thống, trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, để đào tạo được nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, đội ngũ giảng viên cần có trình độ chuyên môn cao để đáp ứng tốt yêu cầu giảng dạy những nội dung kiến thức cập nhật liên tục, xây dựng được kho học liệu hiện đại, cập nhật thường xuyên tri thức mới, gắn lý luận với thực tiễn... Họ chính là những người giữ vai trò định hướng cho sinh viên trong hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học để sinh viên biết cách chiếm lĩnh tri thức, hình thành nên tư duy, năng lực nhận thức và giải quyết các vấn đề phát sinh.

Thứ hai, thông qua hoạt động giảng dạy, hướng dẫn, giảng viên có thể xác định năng lực và nhu cầu học tập của mỗi sinh viên. Khi các trường đại học đang ngày càng áp dụng công nghệ tiên tiến hơn vào quá trình giảng dạy và học tập để dần trở thành đại học thông minh, thì học tập cá nhân hóa trở thành xu hướng tất yếu. Thay vì mô hình giảng dạy truyền thống với một kiểu chỉ dẫn, một loại tài liệu học tập đối với mọi sinh viên, mô hình giảng dạy hiện đại đòi hỏi người giảng viên cần thấu hiểu năng lực, nhu cầu học tập của sinh viên, chia sẻ những khó khăn, vướng mắc mà mỗi sinh viên gặp phải để gợi ý cách tháo gỡ.

Thứ ba, quá trình chuyển đổi số sẽ dẫn tới sự thay đổi trong quản trị nhà trường cũng như trong hoạt động đào tạo. Sinh viên có điều kiện, cơ hội để tiếp cận với nguồn học liệu phong phú, vì vậy có thể chủ động nghiên cứu tài liệu để tích lũy những kiến thức cần thiết, phù hợp với chương trình đào tạo và mục tiêu của mỗi sinh viên. Họ cũng có thể tương tác với giảng viên ở mọi thời điểm với các thiết bị hiện đại. Chính vì vậy, đội ngũ giảng viên đóng vai trò quan trọng tạo động lực để sinh viên chủ động, tích cực học tập, giúp rèn luyện năng lực tự học, tự đào tạo của sinh viên.

2.2. Yêu cầu về chất lượng của đội ngũ giảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục

Chuyển đổi số là quá trình tất yếu hiện nay không chỉ đối với các quốc gia đang phát triển mà đối với mọi quốc gia trên thế giới, bởi vì những lợi ích to lớn trong nhiều lĩnh vực mà nó mang lại. Trong sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi số giúp tận dụng các công nghệ tiên tiến như dữ liệu lớn, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật... để tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, đồng thời mở ra những không gian phát triển mới, tạo ra những sản phẩm, dịch vụ và mô hình kinh tế mới. Trong quản lý xã hội, chuyển đổi số cũng giúp cải thiện đáng kể chất lượng của các dịch vụ công, tạo thuận lợi trong quá trình giao tiếp giữa người dân với cơ quan nhà nước và giữa các cơ quan nhà nước với nhau, từ đó giúp hoạt động quản lý của nhà nước đạt kết quả tốt hơn. Trong giáo dục, chuyển đổi số giúp nâng cao chất lượng giáo dục và

tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục đối với mọi người. Tại Đại hội XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định tính tất yếu và nêu rõ quyết tâm thực hiện chuyển đổi số quốc gia: “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phải đổi mới tư duy và hành động, chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với quá trình hội nhập quốc tế để cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế số, xã hội số, coi đây là nhân tố quyết định để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh”¹. Trên cơ sở chủ trương của Đảng, ngày 3 tháng 6 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” nhằm mục tiêu phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, đồng thời hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu. Trong quyết định này, giáo dục là một trong tám lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số với những nội dung được xác định cụ thể là: “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ cho giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa. 100% các cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa trong đồ thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh, sinh viên học trực tuyến tối thiểu 20% nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học”².

Như vậy, chuyển đổi số trong giáo dục ở nước ta hiện nay không chỉ là một quá trình tất yếu mà còn cần ưu tiên thực hiện trước. Trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục trong quá trình chuyển đổi số quốc gia: “Triển khai có hiệu quả hệ thống giáo dục quốc dân mới theo các mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo. Đa dạng hóa phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, khung trình độ quốc gia, gắn với thị trường và đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số”³. Việc thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo đặt ra những yêu cầu về chất lượng đối với đội ngũ giảng viên - chủ thể, người tham gia trực tiếp của quá trình này.

Trước hết, quá trình chuyển đổi số là kết quả, đồng thời cũng là nét đặc trưng của cách mạng 4.0, chính vì vậy, để thực hiện chuyển đổi số, cũng là để tham gia hiệu quả

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nhà Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 214.

² Quyết định phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, ngày 3/6/2020; tr. 15. Tại trang <https://chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=200163>

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 2, Nhà Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 128.

vào cách mạng 4.0, chúng ta cần có nguồn nhân lực được đào tạo một cách bài bản, vừa có trình độ chuyên môn kĩ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong từng lĩnh vực, vừa có trình độ học vấn, có đạo đức, có năng lực làm chủ công nghệ, có khả năng thích nghi nhanh chóng với những biến đổi của công nghệ hiện đại. Đó là bởi vì trong nền kinh tế số, với sự phát triển của khoa học công nghệ hiện nay, việc người lao động học một lần đủ để làm việc cả đời không còn nữa, thay vào đó, họ cần liên tục cập nhật, nâng cao trình độ, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu mới công việc. Chính vì vậy, các chương trình đào tạo trong các cơ sở giáo dục đại học sẽ phải cập nhật thường xuyên để đáp ứng yêu cầu mới của thị trường lao động, nhất là khi ranh giới giữa các lĩnh vực không còn quá rõ ràng, xuất hiện ngày càng nhiều những lĩnh vực liên ngành. Để thực hiện được những nhiệm vụ này, đội ngũ giảng viên cần đáp ứng yêu cầu không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, đa dạng hóa cách thức tiếp cận và giải quyết vấn đề. Hơn nữa, giảng viên không chỉ là một nhà giáo dục mà còn là nhà khoa học, bởi vậy, trình độ chuyên môn của giảng viên không chỉ thể hiện trong việc nắm vững kiến thức chuyên môn mà còn thể hiện ở việc nắm vững phương pháp nghiên cứu và kỹ năng trình bày bài báo khoa học để có thể tham gia tích cực, hiệu quả vào các hoạt động khoa học.

Thứ hai, bên cạnh yêu cầu nâng cao năng lực chuyên môn, đội ngũ giảng viên cần nâng cao năng lực giảng dạy, năng lực sư phạm. Chất lượng giảng dạy không chỉ phụ thuộc vào năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên mà còn phụ thuộc vào kĩ năng và nghiệp vụ sư phạm của họ. Đặc biệt, chuyển đổi số đã giúp đổi mới rất nhiều trong hoạt động dạy và học, tạo ra những hình thức dạy và học mới trên cơ sở ứng dụng nền tảng công nghệ, chẳng hạn như dạy học trực tuyến (e-learning). Vì vậy, nó đòi hỏi người giảng viên cần có phương pháp sư phạm mới thích hợp để có thể thực hiện thành công bài giảng, đạt được mục tiêu giáo dục.

Thứ ba, trong bối cảnh chuyển đổi số trong giáo dục, yêu cầu về năng lực số đối với giảng viên là một yêu cầu bắt buộc. Tổ chức Văn hóa, Khoa học và Giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) định nghĩa năng lực số là tập hợp các khả năng sử dụng thiết bị số, ứng dụng truyền thông và mạng để truy cập và quản trị thông tin. Các kỹ năng này cho phép mỗi cá nhân có thể tạo lập và chia sẻ nội dung số, giao tiếp và cộng tác cũng như giải quyết vấn đề để tự hoàn thiện bản thân, thúc đẩy họ tham gia một cách hiệu quả và sáng tạo trong cuộc sống, học tập, công việc và các hoạt động xã hội¹. Trên thế giới, đã có nhiều mô hình về năng lực số cho giảng viên được xây dựng, chẳng hạn như khung năng lực số chuyên nghiệp cho giảng viên của Trung tâm ICT trong giáo dục Na Uy, khung năng lực số cho giảng viên được phát triển bởi Trung tâm nghiên cứu chung của Liên minh châu Âu... Trong bài viết này, chúng tôi

¹ UNESCO (2018), Digital skills critical for jobs and social inclusion. Tại trang: <https://www.unesco.org/en/articles/digital-skills-critical-jobs-and-social-inclusion>

tiếp cận những yêu cầu cơ bản của năng lực số mà đội ngũ giảng viên cần hướng tới theo nghiên cứu của nhóm tác giả Dana Uerz gồm bốn yếu tố như sau:

- Năng lực số cơ bản: bao gồm Năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học; Năng lực về thông tin, dữ liệu và truyền thông; Năng lực tư duy tính toán.

- Năng lực thiết kế, triển khai và đánh giá giáo dục: bao gồm Năng lực thiết kế và triển khai giáo dục số; Năng lực hỗ trợ và giám sát quá trình học tập của sinh viên trong môi trường số; Năng lực đánh giá và điều chỉnh giáo dục.

- Năng lực bồi dưỡng sinh viên về ứng dụng công nghệ số: bao gồm Năng lực bồi dưỡng cho sinh viên kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong học tập và cuộc sống; Năng lực bồi dưỡng cho sinh viên kỹ năng số trong việc phát triển chuyên ngành được đào tạo.

- Năng lực giao tiếp và cộng tác trong môi trường số: bao gồm Năng lực chuyển giao công nghệ số; Năng lực tiếp cận và cập nhật công nghệ số; Năng lực giao tiếp và hợp tác trong môi trường số¹.

Có thể nói, việc đáp ứng các yêu cầu về năng lực chuyên môn, năng lực sư phạm và năng lực số như đã nêu giúp đội ngũ giảng viên đảm bảo được vai trò chủ chốt trong việc tiến hành chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, không chỉ xây dựng được chương trình đào tạo phù hợp với bối cảnh, điều kiện mới mà còn thực hiện được chương trình đó và hướng dẫn, tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận, sử dụng công nghệ số. Có như vậy mới hình thành được nguồn nhân lực số chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong tương lai.

2.3. Một số đề xuất nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục ở Việt Nam hiện nay

Chất lượng đội ngũ giảng viên giữ vai trò quyết định trong việc đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là trong bối cảnh giáo dục đào tạo của Việt Nam đang tiến hành đổi mới căn bản, toàn diện. Để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay, trên cơ sở những yêu cầu về chất lượng đối với đội ngũ giảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số, chúng tôi đề xuất một số giải pháp như sau:

Từ góc độ quản lý, trong điều kiện các cơ sở đào tạo đã được trao quyền tự chủ để đảm bảo đội ngũ giảng viên có chất lượng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, các cơ sở đào tạo cần xác định việc quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên thông qua những biện pháp cụ thể, thiết thực như:

¹ Uerz, Dana & Zanten, Manon & Kral, Marijke & Gorissen, Pierre & Neut, Irma & Tondeur, Jo & Nackaerts, Ulrike & Howard, Sarah. (2022). A framework for digital competences of lecturers. Tại trang: https://www.researchgate.net/publication/359064682_A_framework_for_digital_competences_of_lecturers

Thứ nhất, xây dựng bộ tiêu chuẩn nghề nghiệp của giảng viên, đặc biệt là xây dựng khung năng lực số để làm tiêu chí đánh giá trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng nghề nghiệp, làm cơ sở nâng cao chất lượng của giảng viên.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ giảng viên để đảm bảo sát với thực tế phát triển của nhà trường và xã hội nhằm thể hiện sự coi trọng đối với năng lực thực tế của đội ngũ giảng viên, tạo môi trường động viên, khuyến khích giảng viên tiếp tục nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực số. Chế độ đãi ngộ tương xứng với thành tích và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên sẽ tạo động lực và điều kiện để giảng viên tiếp tục phát triển năng lực, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao, đồng thời cũng là yếu tố quan trọng để thu hút nhân tài cho cơ sở đào tạo nói riêng, cho ngành giáo dục, đào tạo nói chung.

Thứ ba, để nâng cao năng lực số cho giảng viên, nhà trường cần đầu tư cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng học tập cần thiết để phục vụ cho quá trình dạy và học, chẳng hạn như triển khai học liệu số, thư viện số, kho học liệu mở trong nhà trường... Đồng thời, cần tạo môi trường học thuật dân chủ, sáng tạo để thúc đẩy tính tích cực của mỗi giảng viên trong quá trình làm việc.

Từ góc độ giảng viên, cần nhận thức rõ tính tất yếu của chuyển đổi số trong giáo dục, từ đó chủ động, tích cực đổi mới tư duy và hành động. Khi đã nhận thức được chuyển đổi số là vấn đề tất yếu, sống còn của các trường đại học trong bối cảnh hội nhập, đội ngũ giảng viên cần chủ động nâng cao năng lực thông qua những biện pháp cụ thể:

Thứ nhất, thường xuyên tự đào tạo, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời có tư duy cởi mở, sẵn sàng và chủ động tiếp thu tri thức, phương pháp mới để từ đó lựa chọn, thử nghiệm phương pháp phù hợp với đối tượng đào tạo hướng đến. Để nâng cao năng lực chuyên môn, đội ngũ giảng viên cần đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm tăng cường trao đổi học thuật, kinh nghiệm giữa những người cùng lĩnh vực chuyên môn trong và ngoài nước. Việc nâng cao năng lực cần được mỗi giảng viên xác định là trách nhiệm, cũng là lương tâm nghề nghiệp, đồng thời là yếu tố then chốt quyết định vị trí công tác của mình.

Thứ hai, đối với năng lực số, giảng viên cần không ngừng tìm tòi, tự bồi dưỡng năng lực số thông qua nền tảng khoa học dữ liệu mở hiện nay. Cần tích cực tích hợp và vận dụng công nghệ trong quá trình giảng dạy và nghiên cứu khoa học, khai thác triệt để những phương tiện kỹ thuật mới phục vụ hoạt động giảng dạy để đạt hiệu quả cao nhất.

3. KẾT LUẬN

Chuyển đổi số trong giáo dục là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục, từ đó chuẩn bị tốt nguồn nhân lực số chất lượng cao phục vụ sự nghiệp xây

dụng đất nước trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ. Đội ngũ giảng viên là chủ thể trực tiếp của hoạt động giáo dục trong nhà trường, vì vậy việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, bao gồm nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực sư phạm và năng lực số là yếu tố quyết định đối với sự thành công của quá trình chuyển đổi số trong giáo dục. Để đạt được điều này, cần có sự đầu tư xứng đáng từ các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục, đồng thời cần sự chủ động, tích cực của bản thân giảng viên trong việc không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của bản thân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2018), *Luật Giáo dục đại học*. Tại trang: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Van-ban-hop-nhat-42-VBHN-VPQH-2018-Luat-Giao-duc-dai-hoc-407245.aspx>.
4. Quyết định phê duyệt "Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030", ngày 3/6/2020. Tại trang <https://chinhphu.vn/default.aspx?ageid=27160&docid=200163>.
5. Uerz, Dana & Zanten, Manon & Kral, Marijke & Gorissen, Pierre & Neut, Irm & Tondeur, Jo & Nackaerts, Ulrike & Howard, Sarah. (2022): A framework for digital competences of lecturers. Tại trang: https://www.researchgate.net/publication/359064682_A_framework_for_digital_competences_of_lecturers.
6. UNESCO (2018): Digital skills critical for jobs and social inclusion. Tại trang: <https://www.unesco.org/en/articles/digital-skills-critical-jobs-and-social-inclusion>.

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Trụ sở chính:

Số 59 Thọ Nhuộm, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 0084.24.38253841

Chi nhánh:

Số 7, Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 0084.28.38220102

Email: thegioi@thegioipublishers.vn

Website: www.thegioipublishers.vn

ĐÁI NGỘ, CẢI THIẾN MỨC SỐNG, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

(Tuyển tập công trình khoa học Hội thảo quốc gia tổ chức ngày 22 tháng 11 năm
2024 tại Hà Nội)

Chịu trách nhiệm xuất bản

GIÁM ĐỐC – TỔNG BIÊN TẬP

PHẠM TRẦN LONG

Biên tập: Hoàng Thị Mai Anh

Vẽ bìa: Ngọc Hà

Trình bày: Hoàng Anh

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam

Địa chỉ: 106 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

In 200 bản, khổ 19 cm x 26,5 cm tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Ngọc Hưng

Địa chỉ: Số 296 đường Phúc Diễn, tổ dân phố số 1, phường Xuân Phương,
quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 4088-2024/CXBIPH/06-184/ThG cấp ngày 28/10/2024.

Quyết định xuất bản số: 1161/QĐ-ThG cấp ngày 5 tháng 11 năm 2024.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024. Mã ISBN: 978-604-392-362-9